



Gia Lai, ngày 18 tháng 4 năm 2019

BÁO CÁO

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2019**

Kính gửi: **Quý Cổ đông - Công ty cổ phần Sông Đà 3**

Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát 2018:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 nhiệm kỳ 2017-2022 của Công ty cổ phần Sông Đà 3 họp ngày 26/12/2018 đã thống nhất bầu các thành viên Ban kiểm soát Công ty. Theo đó, các thành viên Ban kiểm soát đã thống nhất phân công nhiệm vụ trong Ban kiểm soát Công ty như sau:

- Ông: Nguyễn Việt Lương - Trưởng Ban kiểm soát;
- Ông: Phạm Duy Huân – Thành viên Ban kiểm soát;
- Ông: Trần Trọng Tài – Thành viên Ban kiểm soát;

Năm 2018, BKS đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ được quy định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, quy chế tổ chức, hoạt động của BKS. BKS đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS; kiểm tra, giám sát thường xuyên hoạt động của Công ty.

- Trên cơ sở thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành mọi hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT), Tổng giám đốc, các phòng chức năng Công ty cung cấp, các thành viên BKS đã thực hiện công việc sau: Kiểm tra, rà soát lại các quy chế quy định nội bộ đã ban hành; Kiểm tra các tờ trình của Tổng giám đốc và Nghị quyết HĐQT đã ban hành.

- Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị và đóng góp các ý kiến thiết thực, những vấn đề cần lưu ý trong hoạt động SXKD của Công ty.

- Xem xét, kiểm tra việc thực hiện các dự án đầu tư, quyết toán vốn đầu tư, công tác ký kết hợp đồng kinh tế.

- Xem xét các văn bản nội quản lý nội bộ của Công ty đã ban hành trong năm đảm bảo tính hợp lý và đúng quy định của Pháp luật.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên về việc quản lý điều hành thực hiện SXKD của HĐQT, Tổng giám đốc theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, kiểm tra tính hợp lý hợp pháp đối với hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2018.

- BKS được cung cấp đầy đủ kịp thời thông tin về các Quyết định của HĐQT, qua đó kiểm tra tính hợp pháp của các quyết định trên.

- Hàng Quý thực hiện thực hiện thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, công tác thực hiện kế hoạch SXKD của Tổng giám đốc, báo cáo tài chính, báo cáo quản trị Công ty.

- Thẩm định báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT, điều hành của Tổng giám đốc, báo cáo tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2018 và báo cáo tài chính sau kiểm toán năm 2018.

- Kiểm tra, giám sát thực hiện các thủ tục, trình tự trong công tác tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Giám sát việc thực thi việc công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin đảm bảo quyền lợi của Cổ đông.

- Kiểm soát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ cổ đông: Các cổ đông được mời tham gia ĐHĐCĐ thường niên 2018 và tham gia cho ý kiến và biểu quyết các vấn đề xin ý kiến; các cổ đông đáp ứng đủ các điều kiện như trong Điều lệ quy định được đề cử người tham gia Ban lãnh đạo. Trong năm 2017, do Công ty chậm công bố báo cáo soát xét bán niên năm 2017 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền giao dịch cổ phiếu SD3 trên sàn chứng khoán. Tuy nhiên trong năm 2018, Ban điều hành Công ty đã khắc phục kịp thời dần dần lấy lại hình ảnh, uy tín và thương hiệu của Công ty dần tiến tới đề nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cho phép được giao dịch bình thường để đảm bảo quyền, lợi ích của các cổ đông tổ chức, cá nhân trong đó có Tổng công ty Sông Đà - CTCP.

- Thù lao cho Ban kiểm soát: Căn cứ kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua, và thực hiện chi trả theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2018, phù hợp với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch năm. Các chi phí hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có), được Công ty chi trả.

Do đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 của Công ty diễn ra vào ngày 26/12/2018 nên việc hoạt động của BKS tập trung cùng HĐQT và Ban TGD kiểm tra, kiểm soát kế hoạch thực hiện các mục tiêu trong năm 2019 của Công ty.

II. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty năm 2018:

1. Đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018:

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 (Theo kết quả Báo cáo tài chính năm 2018 của Ban Tổng giám đốc lập ngày 31/12/2018):

Ban kiểm soát đã tiến hành thẩm tra Báo cáo về tình hình thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, cụ thể như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ % TH/KH
I	Công tác sản xuất kinh doanh				
1	Giá trị sản xuất kinh doanh	10 ⁶ đ	72.000	68.300	94%
2	Doanh thu và TN khác	10 ⁶ đ	218.189	111.114	64%
3	Lợi nhuận trước thuế	10 ⁶ đ	-20.300	249	
4	Lợi nhuận sau thuế	10 ⁶ đ	-20.300	249	

4	Vốn chủ sở hữu	10 ⁶ đ	74.388	95.257	128%
5	Vốn điều lệ	10 ⁶ đ	159.994	159.994	100%
6	Tổng tài sản	10 ⁶ đ	942.330	952.041	85%
7	Nộp ngân sách Nhà nước	10 ⁶ đ	5.971	4.835	80,9%
8	Thu nhập BQ người/tháng	10 ⁶ đ	9.734	10.079	104%
9	Tỷ lệ chia cổ tức dự kiến	%	0	0	
II	Công tác đầu tư	10⁶ đ	300	345	115%
1	Đầu tư nâng cao năng lực TB thi công	10 ⁶ đ	500	580	116%

- Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018 theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua, Công ty CP Sông Đà 3 đã nỗ lực tập trung các nguồn lực để đảm bảo các chỉ tiêu so với kế hoạch đặt ra. Tuy nhiên, các công trình có hợp đồng hầu hết không hoàn thành các chỉ tiêu và các mốc tiến độ, các dự án đều đi vào giai đoạn kết thúc, chờ quyết toán công trình, còn nhiều vướng mắc kinh tế ảnh hưởng lớn đến kết quả SXKD, công tác tiếp thị đấu thầu tìm kiếm việc làm gặp nhiều khó khăn không đảm bảo việc làm cho người lao động. Giá trị sản xuất kinh doanh, doanh thu, lợi nhuận và các chỉ tiêu tài chính đều không hoàn thành so với kế hoạch đặt ra.

- Giá trị sản xuất kinh doanh năm 2018 không hoàn thành với kế hoạch đặt ra thực hiện 203 tỷ đồng/ KH 217 tỷ đồng đạt 94 %, nguyên nhân chủ yếu do không hoàn thành kế hoạch sản xuất điện năng (Thủy điện Đăklô), Thực hiện 135,5 tỷ đồng/KH năm 145 tỷ đồng, đạt 93% kế hoạch. Giá trị xây lắp tại các công trình cơ bản hoàn thành theo kế hoạch. Cụ thể như: CTTĐ Nậm Theun 1, TH 16,1 tỷ đồng/KH 15 tỷ đồng, đạt 107% kế hoạch; CTTĐ Đăklô, TH 17,5 tỷ đồng/KH năm 17 tỷ đồng, đạt 103% kế hoạch; CTTĐ Nậm Chiến, TH 17 tỷ đồng/KH năm 17 tỷ đồng, đạt 100% theo kế hoạch, CTTĐ Xekman 1 TH 17 tỷ đồng/ KH 18 tỷ đồng đạt 98% kế hoạch.

- Công tác nghiệm thu thanh toán tại các công trình thi công và thu hồi công nợ đã thực hiện nhưng chưa quyết liệt, giá trị công nợ phải thu và dở dang vẫn tồn đọng ảnh hưởng nguồn vốn cho hoạt động SXKD.

- Cơ cấu lao động trực tiếp, gián tiếp và công nhân kỹ thuật còn thiếu, chất lượng chuyên môn chưa cao. Tổng số lao động đến 31/12/2018 là 163 người, trong đó: Lao động gián tiếp 59 người chiếm 36,2%, lao động trực tiếp 104 người chiếm 73,8%. Tổng số lao động tham gia đóng BHXH, BHYT, BHTN là 163 người.

- Công tác chỉ đạo điều hành hoạt động SXKD và đầu tư của Công ty chưa rõ nét, hiệu lực quản lý đến các đơn vị trực thuộc thấp. Sự phối hợp giữa các phòng công ty và chi nhánh chưa gắn kết, công tác báo cáo còn chậm làm ảnh hưởng đến công tác quản lý điều hành.

- Công tác chỉ đạo giao khoán tới đội, chi nhánh chưa quyết liệt, hàng tháng chưa đôn đốc kiểm tra quyết toán chi phí sản xuất triệt để. Chưa tổ chức họp kiểm

điểm phân tích hoạt động SXKD theo quý, năm để rút kinh nghiệm trong công tác quản lý chi phí và điều hành sản xuất.

- Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty bị đình trệ vì thiếu vốn, chưa có tiền để trả nợ gốc và lãi vay đến hạn Ngân hàng, số tiền nợ gốc quá hạn. Tổng số tiền lương phải trả người lao động, nợ thuế, nợ bảo hiểm xã hội, nợ tiền cổ tức... số tiền: 36,5 tỷ đồng.

- Công tác công bố thông tin: Công bố thông tin định kỳ theo đúng Điều lệ và quy định.

1.2 Công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty:

a. Nhận xét chung:

- Công ty tuân thủ đầy đủ các yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính hàng quý, năm theo quy định. Tuy nhiên thời hạn lập báo cáo chưa đáp ứng theo quy định đối với các Công ty niêm yết.

- Năm 2018 Đại hội đồng cổ đông thường niên đã thông qua đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018 là Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Nha Trang, theo Công ty CP Sông Đà 3 thực hiện ký kết hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2018 với Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Nha Trang. Thực hiện hợp đồng kiểm toán BCTC năm 2018, ngày 08/4/2019 Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Nha Trang đã phát hành BCTC tại ngày 31/12/2018.

- Tình hình tài chính của Công ty trong năm 2018 gặp rất nhiều khó khăn. Mặt khác, tình hình tài chính của Công ty còn tiềm ẩn rủi ro như: Các khoản công nợ phải thu khó đòi.

- Báo cáo kiểm toán độc lập ngày 08/4/2019 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Nha Trang đưa ra cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ: Công ty đã điều chỉnh hồi tố BCTC từ năm 2016 trở về trước do có nhiều khoản chi phí bị bỏ sót và xác định lại giá thành các công trình xây lắp.

- Báo cáo tài chính năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C chi nhánh Nha Trang, báo cáo phản ánh trung thực, hợp lý với tình hình tài chính của Công ty, cũng như kết quả kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ và thực hiện đầu tư trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2018.

b. Các chỉ tiêu chủ yếu trên Báo cáo tài chính năm 2018(Theo kết quả Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng giám đốc lập ngày 31/12/2018):

Bảng cân đối kế toán (tóm tắt):

ĐVT: đồng

TT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ DƯ 31/12/2017	SỐ DƯ 31/12/2018
I	Tài sản ngắn hạn	100	706.227.578.406	649.063.345.451
II	Tài sản dài hạn	200	267.883.593.484	302.978.275.282

	TỔNG TÀI SẢN	270	974.109.171.890	952.041.620.733
I	Nợ phải trả	300	879.420.995.526	856.784.560.347
II	Vốn chủ sở hữu	400	94.688.176.364	95.257.060.386
	TỔNG NGUỒN VỐN	440	974.109.171.890	952.041.620.733

Báo cáo kết quả kinh doanh:

ĐVT: đồng

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2017	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	34	193.267.144.294	111.114.400.074
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	34	5.432.446.955	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10	34	187.834.697.339	111.114.400.074
4. Giá vốn hàng bán	11	35	177.279.468.731	104.921.806.252
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		10.555.228.608	6.192.593.822
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	36	151.409.825	49.492.732.863
7. Chi phí tài chính	22	37	49.197.411.197	40.467.124.056
- Trong đó: chi phí lãi vay	23		48.297.154.579	40.467.124.050
8. Chi phí bán hàng	25	38	-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	38	32.557.291.630	13.911.318.302
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22)-(25+26))	30		-71.048.064.394	1.306.884.333
11. Thu nhập khác	31	39	2.132.070.686	100.000.000
12. Chi phí khác	32	40	1.784.334.292	1.158.000.311
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		397.763.394	-1.058.000.311
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		-70.650.328.000	248.884.022
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	42	1.897.200	
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	43	-	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		-70.652.225.200	248.884.022

18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	44	100	-
------------------------------	----	----	-----	---

c. Phân tích một số chỉ tiêu trong báo cáo tài chính năm 2018:

- Khả năng thanh toán tổng quát = Tổng TS/ Tổng nợ = 1,11 lần.
- Khả năng thanh toán hiện hành = TS ngắn hạn / Tổng nợ ngắn hạn = 0,76 lần
- Khả năng thanh toán nhanh = (TS ngắn hạn – HTK) / Tổng nợ NH = 0,76 lần
- Khả năng thanh toán tức thời = Vốn bằng tiền / Tổng nợ ngắn hạn = 0,15 lần
- Hệ số nợ = Nợ phải trả / VCSH = 9,01 lần
- Hệ số nợ vay ngân hàng = Nợ vay ngân hàng / VCSH = 5,42 lần
- Tỷ lệ tự tài trợ = VCSH / Tổng tài sản = 10%
- So sánh các chỉ tiêu năm 2017 với năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,18	1,11
2	Thanh toán hiện hành	0,88	0,76
3	Thanh toán nhanh	0,49	0,76
4	Hệ số nợ (Tổng nợ phải trả/VCSH)	9,3	9,01
5	Hệ số nợ vay ngân hàng	5,49	5,42
6	Tự tài trợ	9,7%	10,0%

Các chỉ tiêu tài chính năm 2018 của Công ty tăng so với năm 2017, kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018 hệ số nợ giảm, khả năng thanh toán hiện hành, thanh toán nhanh thấp và đều nhỏ hơn 1.....

Nhóm chỉ tiêu lợi nhuận:

- Lợi nhuận biên (ROS) = LNST / Tổng doanh thu = 0%
- Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA) = LNST / Tổng TS bình quân = 0%
- Tỷ suất thu hồi vốn chủ sở hữu (ROE) = LNST / VCSH bình quân = 0.18%
- Lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ = 0.16%

d. Tình hình công nợ phải thu:

Tổng số nợ phải thu đến 31/12/2018 là 378,180 tỷ đồng chiếm 52,8% tài sản ngắn hạn, chiếm 39% tổng tài sản. Tổng giá trị công nợ phải thu lớn so với quy mô sản lượng của Công ty, trong đó công nợ dây dora kéo dài, khó có khả năng thu hồi 27,672 tỷ đồng, đã trích lập dự phòng 16,908 tỷ đồng, cụ thể:

- Công nợ phải thu khách hàng (338,632 tỷ đồng): Một số khoản công nợ lớn đã quá hạn thanh toán nhưng chưa thu được tiền như: Ban điều hành DATĐ Đồng Nai 5 (199,6 tỷ đồng), Ban điều hành DATĐ Xekaman 1 (37,8 tỷ đồng),... Công tác thu hồi công nợ không đạt ảnh hưởng đến sản xuất, hiệu quả hoạt động SXKD và quan hệ tín dụng, khách hàng, thuế, BHXH của Công ty.

- Công nợ trả trước cho người bán (17,854 tỷ đồng): Còn tồn tại các khoản công nợ đã ứng trước cho khách hàng từ các năm trước, đối tác không thực hiện hợp đồng nhưng đến nay vẫn chưa thu hồi được như:.

- Công nợ phải thu khác (37,335 tỷ đồng):

e. Tình hình công nợ phải trả:

Tổng số nợ phải trả đến 31/12/2018 là: 855,203 tỷ đồng, chiếm 89% tổng nguồn vốn, trong đó:

+ Vay ngắn hạn ngân hàng:	515,207 tỷ đồng.
+ Phải trả người bán:	199,123 tỷ đồng.
+ Người mua trả tiền trước:	14,495 tỷ đồng.
+ Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước:	1.9 tỷ đồng.
+ Phải trả người lao động:	4,460 tỷ đồng.
+ Chi phí phải trả:	83,483 tỷ đồng.
+ Các khoản phải trả khác:	36,535 tỷ đồng.

Hiện nay, Công ty đang gặp khó khăn về tài chính, hệ số khả năng thanh toán ngắn hạn, thanh toán nhanh thấp và đều nhỏ hơn 1.

Công ty cần quyết liệt thu hồi vốn và công nợ để đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

2. Kết quả giám sát đối với thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý:

- Trong năm 2018 các Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc và các bộ máy quản lý về cơ bản đã thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao theo quy đúng quy định tại Điều lệ công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và pháp luật có liên quan, đảm bảo lợi ích hợp pháp của công ty và cổ đông công ty.

- Các Nghị quyết của HĐQT đã có sự nhất trí cao của các thành viên HĐQT, ban hành đúng với chức năng quyền hạn và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. BKS không thấy có điều gì bất thường trong hoạt động trong hoạt động của HĐQT, Ban giám đốc và các cán bộ quản lý Công ty.

- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật, Điều lệ và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty; không để xảy ra các sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo và thực hiện hợp đồng kinh tế. Công tác quản lý thực hiện đầu tư theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Công tác quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước.

- Công tác thu hồi công nợ phải thu và dở dang chưa đạt theo kế hoạch ảnh hưởng đến dòng tiền cho sản xuất, hiệu quả hoạt động SXKD và quan hệ tín dụng với ngân hàng, công nợ khách hàng, tiền nợ thuế, BHXH,...

- Chất lượng các báo cáo chưa cao, xây dựng kế hoạch chưa sát thực tế, kế hoạch tài chính, tín dụng chưa kịp thời.

- Chưa tổ chức phân tích hoạt động SXKD đối với các chi nhánh và toàn công ty để tìm ra những mặt làm được, chưa làm được, các yếu kém tồn tại cần khắc phục trong công tác quản lý, điều hành để thúc đẩy hiệu quả SXKD.

3. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và Cổ đông.

- BKS đã phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc kiểm tra tình hình hoạt động SXKD, tình hình tài chính của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT, báo cáo các nội dung kiểm soát trong quý, đề nghị HĐQT và Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện các nội dung còn tồn tại trong Công tác quản lý điều hành.

- Báo cáo các cổ đông tình hình hoạt động, kết quả giám sát HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cán bộ quản lý, tình hình hoạt động SXKD, đầu tư và tài chính của Công ty định kỳ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

- Công ty đã tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

- Cung cấp tài liệu, báo cáo định kỳ, đột xuất cho BKS kịp thời và đầy đủ theo quy định.

4. Kết luận và kiến nghị:

- BKS đồng ý với kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của Công ty trong năm 2019.

- Kiến toàn bộ máy tổ chức hoạt động công ty, tuyển chọn, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng yêu cầu quản lý doanh nghiệp, hiệu quả.

- Kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc có các giải pháp quyết liệt trong công tác thu hồi vốn, giảm giá trị dở dang tại các công trình, nhằm đảm bảo thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động SXKD, giảm dư nợ vay tại các ngân hàng.

- Kiến nghị HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo xây dựng phương án tái cấu trúc lại tài chính công ty đảm bảo cơ cấu tài chính hợp lý, cân đối dòng tiền và tăng cường khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn, giảm bớt chi phí tài chính mang lại hiệu quả cho công ty.

- BKS kiến nghị Ban Tổng giám đốc chú trọng công tác phân tích hoạt động kinh doanh, từ đó đưa ra các thông tin cảnh báo và xử lý các vấn đề liên quan đáp ứng yêu cầu quản trị, điều hành.

- BKS đề nghị HĐQT, Ban TGD tăng cường tích cực phối hợp với Tổng công ty Sông Đà tìm kiếm các việc làm, tăng doanh thu sản lượng, ổn định đời sống cán bộ công nhân viên đồng thời có cơ sở làm việc với các Tổ chức tín dụng giảm dư nợ xấu.

- BKS đề nghị Ban TGD kiểm tra xem xét, khẩn trương xử lý công nợ cá nhân đã kéo dài đồng thời đưa ra phương án xử lý dứt điểm.

12/03/2019

- BKS đề nghị Ban TGD khẩn trương thực hiện công tác Thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ mất phẩm chất, dư thừa theo kế hoạch để giảm chi phí bến bãi lưu kho... tạo nguồn tái đầu tư khi cần thiết.

- BKS đề nghị HĐQT, Ban TGD làm việc với Người đại diện phần vốn của Sông Đà 3 tại Công ty thủy điện Sông Đà 3 Đaklo về kế hoạch hoàn thành quyết toán dự án thủy điện Đaklo và thực hiện kế hoạch đầu tư dự án thủy điện Ngọc Tem theo quy định.

- BKS đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và mô hình tái cấu trúc của Công ty để hoàn thành kế hoạch SXKD được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019:

- BKS tổ chức kiểm tra tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực theo định kỳ 4 (bốn) lần/năm các báo cáo tài chính hàng quý, 6 tháng và năm. Thường xuyên tổ chức kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động và tình hình tài chính của Công ty; công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác theo đúng Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ và các quy định của Pháp luật.

- Thực hiện kiểm tra đột xuất theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Xem xét thư quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng giám đốc Công ty.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc tiếp tục rà soát lại các quy chế, quy định quản lý nội bộ đã ban hành, để sửa đổi, bổ sung, thay thế mới phù hợp với pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty. Đôn đốc ban hành các quy định quản lý nội bộ còn thiếu để phục vụ công tác chỉ đạo điều hành.

- Phối hợp HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo quyết liệt hơn nữa công tác thu hồi vốn và công nợ dở dang; rà soát lại giá trị khối lượng dở dang và chi phí SXKD, công tác báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu quản lý.

- Phối hợp với HĐQT, Ban Tổng giám đốc chỉ đạo thực hiện khắc phục ngay các tồn tại để đưa công tác quản lý, điều hành hoạt động SXKD đảm bảo an toàn, linh hoạt và hiệu quả.

- Phối hợp với HĐQT, Ban TGD Công ty cùng Đại diện các cổ đông làm việc với Ủy Ban chứng khoán Nhà nước và Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận cho cổ phiếu của Công ty được trở lại giao dịch bình thường đảm bảo quyền và lợi ích của các cổ đông tổ chức, cá nhân trong đó có Tổng công ty Sông Đà – CTCP.

- Về lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2019, BKS kiến nghị lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C là đơn vị đã thực hiện công tác Kiểm toán BCTC năm 2018 tiếp tục thực hiện kiểm toán BCTC năm 2019. Đề nghị HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua theo quy định.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về tình hình hoạt động năm 2018 và Kế hoạch hoạt động năm 2019. Ban Kiểm soát mong muốn được Quý vị cổ đông tham gia đóng góp ý kiến để Ban Kiểm soát hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao trong năm 2019.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT, Ban TGD;
- Lưu BKS.

T.M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY
TRƯỜNG BAN



Nguyễn Việt Lương

TCB